

Bản án số: 84/2023/HS-ST

Ngày: 11 - 7 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tuấn.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Đình Khôi.

2. Ông Phạm Công Gia.

*Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Huyền* – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn* – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1/ Phạm Thị T** (tên gọi khác: TĐ) – sinh năm 1966, tại An Giang; nơi cư trú: ấp P, xã PL, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: thiên chúa; con ông Phạm Văn T2 – sinh năm 1930 (đã chết) và Nguyễn Thị H – sinh năm 1930; chồng: Đinh Quang A – sinh năm 1970; con: có 06 con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo được tại ngoại áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/01/2023 cho tới nay (có mặt).

**2/ Nguyễn Thị Hồng Đ** – sinh năm 1972, tại Đồng Nai; nơi cư trú: ấp N, xã PX, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: thiên chúa; con ông Nguyễn Bá L (đã chết) và bà Nguyễn Thị L2 (đã chết); chồng: Nguyễn Văn T3 – sinh năm 1968; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo được tại ngoại và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/01/2023 cho tới nay (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 14 giờ 35 phút ngày 11/01/2023, tại nhà Nguyễn Thị Hồng Đ thuộc ấp N, xã PX, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Công

an huyện Tân Phú phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Nguyễn Thị Hồng Đ đang có hành vi tổng hợp số đề từ các tờ phôi đề.

Quá trình điều tra xác định như sau: Từ khoảng đầu năm 2023, Phạm Thị T (tên gọi khác TĐ) đứng ra nhận thầu số đề để thu lợi. Để thực hiện việc thầu số đề, T nói với Nguyễn Thị Hồng Đ về việc Đ nhận ghi số đề cho những người dân xung quanh chơi rồi giao lại cho T để hưởng tiền hoa hồng. T và Đ thỏa thuận khi Đ giao 1.000.000 đồng thì được T trả hoa hồng là 30.000 đồng. Hằng ngày, sau khi có kết quả xổ số của công ty xổ số thì T sẽ căn cứ vào kết quả mở thưởng để trả tiền đánh bạc cho người chơi qua Đ. T, Đ và những người chơi thỏa thuận các hình thức chơi gồm “đá”, “đọc”, “xiu chủ”, “bao lô”. Theo đó, mỗi hình thức chơi sẽ có cách thức thắng tiền khi con số người chơi chọn trùng với con số mà công ty xổ số công bố vào lúc 16 giờ 30 phút hằng ngày gấp từ khoảng 70 đến 600 lần số tiền mà người chơi đã chọn.

Như vậy, vào ngày 10/01/2023 số tiền đánh bạc của Phạm Thị T và Nguyễn Thị Hồng Đ là 13.649.500 đồng (trong đó gồm 4.549.500 đồng tiền đặt cược và 9.100.000 đồng tiền người chơi thắng cược), vào ngày 11/01/2023 số tiền đánh bạc là 3.094.000 đồng. Sau khi vụ án bị phát hiện, ngày 30/01/2023, Phạm Thị T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đầu thú.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Phú, các bị cáo Phạm Thị T và Nguyễn Thị Hồng Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 02 tờ phôi đề; số tiền 800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng và 01 máy tính cầm tay.

Tại Cáo trạng số 75/CT-VKSTP-ĐN ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Thị T và Nguyễn Thị Hồng Đ về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội và giữ nguyên Quyết định đã truy tố; Sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, mức hình phạt và các biện pháp tư pháp, cụ thể như sau:

Căn cứ khoản 1, Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị:

- Xử phạt Phạm Thị T và Nguyễn Thị Hồng Đ mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử:

- 02 tờ phôi đề được là tang vật vụ án nên đã được đánh bút lục cùng hồ sơ vụ án.

- Số tiền 800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng số Imei: 358758057446248; 01 máy tính cầm tay là công cụ và phương tiện phạm tội, nên đề nghị Tòa án tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Các bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện

kiểm sát vừa đề nghị áp dụng đối với các bị cáo và không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Xét thấy lời khai nhận tội tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 75/CT-VKSTP-ĐN ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Thị T và Nguyễn Thị Hồng Đ về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương nói riêng, trong thời gian qua tệ nạn đánh bạc gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội nói chung. Đồng thời, các bị cáo là công dân có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của tệ cờ bạc gây ra và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với hành vi phạm tội về đánh bạc. Song vì tham lam, vụ lợi nên các bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần thiết phải đưa các bị cáo ra xét xử và áp dụng hình phạt đối với bị cáo để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tình tiết tăng nặng: không.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính, các bị cáo đều là phụ nữ, bị cáo T ra đầu thú, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành, nên mức hình phạt đối với bị cáo là ngang nhau.

Xét thấy các bị cáo cũng chỉ vì hám lợi trước mắt mà phạm tội, các bị cáo có khả năng tự cải tạo giáo dục thành công dân tốt, bên cạnh đó cũng thể hiện sự nhân đạo của pháp, nên chỉ cần xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tiền cũng đủ để răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- Đối với số tiền 800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng số số Imei: 358758057446248; 01 máy tính cầm tay đây là tiền và công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 02 tờ phoi đề đã được đánh số bút lục trong hồ sơ là có căn cứ.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh đối với các bị cáo, hình phạt, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác trong vụ án.

[9] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị T (tên gọi khác: TĐ), Nguyễn Thị Hồng Đ phạm tội “Đánh bạc”;

Căn cứ vào khoản 1, Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; riêng bị cáo Đ áp dụng thêm điểm r khoản 1, Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: **Phạm Thị T** (tên gọi khác: TĐ) **20.000.000 đồng** (hai mươi triệu đồng).

- Xử phạt: **Nguyễn Thị Hồng Đ** **20.000.000 đồng** (hai mươi triệu đồng).

Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước Số tiền 800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng số số Imei: 358758057446248; 01 máy tính cầm tay.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú để đảm bảo cho việc thi hành án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/6/2023; biên lai thu tiền số 0000181 ngày 12/6/2023).

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự Tân Phú;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Văn Tuấn**